TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm G, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm G, xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng N.

Địa chỉ trụ sở: Số X, L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu Th** – Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng N huyện T.

Người được ủy quyền lại: Ông **Bùi Văn Ph –** Phó Giám đốc Phòng giao dịch M.

2. Ngân hàng C.

Địa chỉ trụ sở: Số 1XY, phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Tuấn Ng**- Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T.

Người được ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Minh Ph** – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58; khoản 1 Điều 59 và khoản 1 Điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức

xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Văn Ng, sinh ngày 28/11/2006 và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 08/10/2010.

Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/02 cháu/01 tháng kể từ tháng 01/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị H và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận như sau:

Chị Bùi Thị H được quyền sử dụng đất có diện tích 470,2m² trong đó 100m^2 đất ở nông thôn và 370,2m^2 đất trồng cây hàng năm khác tại xóm Gà xã Đ, huyện T, tỉnh Hòa Bình, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 13/5/2009 mang tên chị Bùi Thị H và được quyền sở hữu một ngôi nhà cấp 4 lợp ngói Prôximăng, diện tích 50m² xây trên diện tích đất 470,2m² trên.

2.4. Về công nợ chung: Chị Bùi Thị H có nghĩa vụ thanh toán trả các khoản nợ gồm:

+ Trả Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T – Phòng giao dịch M 50.000.000đ đồng *(Năm mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi phát sinh khi đến hạn theo Hợp đồng tín dụng số 3007LAV2019016XX ngày 09/8/2019.

+ Trả Ngân hàng C – Chi nhánh huyện T- Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T 50.000.000đ đồng *(Năm mươi triệu đồng)* tiền gốc và tiền lãi phát sinh khi đến hạn theo Sổ vay vốn, mã khách hàng số 0610YZ ngày 05/4/2019.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Bùi Thị H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Bùi Thị H tự nguyện chịu phần án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng cho anh Nguyễn Văn H. Chị Bùi Thị H đã nộp tạm ứng

án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0001618 ngày 12/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, nay chuyển thành án phí cho cả hai người.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.